



**DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NÚT GIAO THÔNG KHÁC MỨC  
TẠI NÚT GIAO THÔNG NGÃ BA HUẾ - TP. ĐÀ NẴNG**  
🔗🔗

# **QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TIẾN ĐỘ THI CÔNG**



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ECC**

**BK ENGINEERING AND CONSTRUCTION COMPANY**

Địa chỉ: 257 Nguyễn Văn Linh – TP Đà Nẵng

TEL: 0511.3656388 – FAX: 0511.3656691

Email: [inbox@bk-ecc.com.vn](mailto:inbox@bk-ecc.com.vn) – Website: [www.bk-ecc.com.vn](http://www.bk-ecc.com.vn)

**Đà Nẵng, Tháng 11 Năm 2013**



**DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NÚT GIAO THÔNG KHÁC MỨC  
TẠI NÚT GIAO THÔNG NGÃ BA HUẾ - TP. ĐÀ NẴNG**  
🔗🔗🔗

# **QUY TRÌNH KIỂM SOÁT TIẾN ĐỘ THI CÔNG**

Thực hiện: Mai Triệu Quang  
Phạm Hồng Nhân  
Huỳnh Minh Đức

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ECC**

**Đà Nẵng, Tháng 11 Năm 2013**

**MỤC LỤC**

1 MỤC ĐÍCH..... 4

2 PHẠM VI CÔNG VIỆC..... 4

3 CÁC ĐỊNH NGHĨA..... 4

4 TRÁCH NHIỆM..... 4

5 NỘI DUNG..... 5

    a) Phân loại các cấp tiến độ..... 5

    b) Kế hoạch giải ngân ..... 6

    c) Cách thể hiện và trình bày bảng tiến độ ..... 6

    d) Các bước tiến hành ..... 6

6 BÁO CÁO CỦA TVGS ..... 7

7 CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC ..... 7

8 QUY TRÌNH XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP TRỄ TIẾN ĐỘ HỢP ĐỒNG ..... 8

PHỤ LỤC: CÁC BIỂU MẪU..... 8

## 1 MỤC ĐÍCH

- Quy trình này được lập theo các yêu cầu của Quyết định số 1070/QĐ-BGTVT ngày 23/04/2013 của Bộ Trưởng Bộ GTVT về việc “Ban hành quy định về kiểm tra, kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình xây dựng, giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông”.
- Mục đích của quy trình này là mô tả và xác định công việc của các bên tham gia Dự án nhằm kiểm soát tiến độ của dự án theo đúng yêu cầu của Nhà Đầu tư.
- Quy trình kiểm soát tiến độ sẽ giúp Nhà Đầu tư, Tư vấn quản lý dự án, Tư vấn giám sát và các bên liên quan kiểm soát được tiến độ thi công của Nhà thầu, đồng thời đưa ra những biện pháp khắc phục, cải thiện tiến độ thi công đã chậm trễ.

## 2 PHẠM VI CÔNG VIỆC

- Phạm vi của quy trình này bao gồm các công việc: lập, trình, các giải pháp kiểm soát tiến độ gói thầu/dự án.
- Các bên liên quan dự án gồm: Tư vấn Quản lý Dự án, Tư vấn Giám sát, Nhà Thầu, Nhà thầu phụ có hợp đồng ký kết với Nhà Đầu tư để thực hiện dự án.

## 3 CÁC ĐỊNH NGHĨA

“Công ty TNHH BT Ngã Ba Hué Trung Nam” là Nhà đầu tư của dự án: (Sau đây gọi tắt là NĐT)

“Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng ECC” là đơn giám sát thi công và giám sát việc thực hiện của các Nhà Thầu theo như hợp đồng đã ký kết giữa các NhàThầu và NĐT: (Sau đây gọi tắt tư vấn TVGS)

“Liên danh Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải và Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT” là đơn vị Tư vấn thiết kế thực hiện việc thiết kế dự án: (Sau đây gọi tắt là TVTK)

“Nhà thầu/Liên danh nhà thầu” (gọi tắt là “Nhà Thầu”) là nhà thầu chính các gói thầu của dự án, thực hiện công tác thi công xây dựng các hạng mục của dự án.

“Thầu phụ” là đơn vị có năng lực và được Nhà Đầu tư phê duyệt để thực hiện bất kỳ phần nào của công trình theo như hợp đồng thầu phụ với Nhà Thầu.

## 4 TRÁCH NHIỆM

- Nhà thầu sẽ căn cứ vào các cam kết trong hợp đồng để lập bảng tiến độ thi công tổng thể /chi tiết phù hợp với tiến độ yêu cầu của Nhà Đầu tư trong hợp đồng.
- Khi cần thiết Nhà thầu phải điều chỉnh lại bảng tiến độ thi công chi tiết cho phù hợp với các yêu cầu thay đổi từ Nhà Đầu tư.
- TVGS có trách nhiệm xem xét, đánh giá tính khả thi và cho ý kiến về bảng tiến độ thi công tổng thể /chi tiết do Nhà thầu lập/trình nộp và trình để Nhà Đầu tư phê duyệt.

- TVGS có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện tiến độ của Nhà thầu và có các ý kiến với các bên liên quan để việc thi công đảm bảo đúng theo tiến độ đã được Nhà Đầu tư phê duyệt.
- Nhà Đầu tư có trách nhiệm phê duyệt bảng tiến độ thực hiện của nhà thầu trên cơ sở báo cáo của TVGS và các Tư vấn khác trong khung thời gian quy định.
- Nhà Đầu tư sẽ căn cứ báo cáo của các bên liên quan để có các biện pháp nhằm thúc đẩy Nhà Thầu tuân thủ tiến độ đã cam kết.

## 5 NỘI DUNG.

### a) Phân loại các cấp tiến độ

❖ **Tiến độ cấp 1:** là tiến độ Tổng thể toàn dự án do Nhà đầu tư lập

- Tiến độ cấp 1 là tiến độ tổng thể của toàn dự án do Nhà đầu tư lập và đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt. Nhà đầu tư căn cứ vào tiến độ này để thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu. Bảng tiến độ này thường thể hiện đơn vị thời gian là tháng hoặc quý.

❖ **Tiến độ cấp 2:** là tiến độ Tổng thể toàn bộ gói thầu do Nhà thầu lập

(Xem mẫu tiến độ cấp 2 đính kèm)

- Tiến độ cấp 2 là tiến độ tổng thể do Nhà thầu lập, phải phù hợp với tiến độ hợp đồng và phù hợp với các hạng mục công việc đã được chi tiết hóa.
- Tất cả các hạng mục phân tích trong dự toán chi tiết kèm theo hợp đồng đều phải thể hiện trong bảng tiến độ này.
- Các mốc thời gian như điểm dừng kỹ thuật, mốc thanh toán theo hợp đồng sẽ phải được thể hiện trên bảng tiến độ này.
- Ngày bắt đầu trong tiến độ này là ngày chính thức ghi trong Lệnh khởi công của Nhà đầu tư. Thời gian thi công là khoảng thời gian tính từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc, sẽ là thời gian quy định trong hợp đồng của Nhà thầu đã ký kết với Nhà đầu tư.
- Đơn vị thời gian thể hiện là tuần hoặc tháng trong năm.
- Bảng tiến độ thi công tổng thể này sẽ được điều chỉnh lại khi Nhà đầu tư thấy bảng tiến độ này không còn phù hợp với tình hình thực tế.
- Tiến độ cấp 2 sau khi được phê duyệt của Nhà đầu tư sẽ là tiến độ mang tính pháp lý của hợp đồng.

❖ **Tiến độ cấp 3:** là tiến độ thi công chi tiết do nhà thầu lập

(Xem mẫu tiến độ cấp 3 đính kèm)

- Tiến độ thi công chi tiết các công trình, hạng mục công trình phải phù hợp với tiến độ thi công tổng thể của từng gói thầu (tiến độ cấp 2 đã được Nhà đầu tư phê duyệt), Nhà thầu hay Ban điều hành của Liên danh nhà thầu thi công trực tiếp tại hiện trường lập và trình nộp tiến độ thi công cấp 3 cho Tư vấn Giám sát, Tư vấn Quản lý dự án.

- Từng hạng mục công việc nêu trong tiến độ cấp 2 sẽ được trình bày chi tiết triển khai, các công việc thành phần được triển khai này sẽ biểu diễn theo đơn vị thời gian là ngày.
- Trong suốt quá trình thi công TVGS sẽ căn cứ tiến độ này để đánh giá về khả năng hoàn tất công việc của nhà thầu.
- Tiến độ cấp 3 này sẽ được Nhà thầu cập nhật chỉnh sửa cho phù hợp tình trạng triển khai thực tế sau mỗi tháng.
- Căn cứ yêu cầu về thời hạn hoàn tất các hạng mục trong tiến độ cấp 2, Nhà thầu phải có các giải pháp thích hợp và khả thi khi tiến hành cập nhật và điều chỉnh tiến độ cấp 3 cho phù hợp.

**b) Kế hoạch giải ngân**

(Xem mẫu kế hoạch giải ngân đính kèm)

- Dựa trên bảng tiến độ thi công tổng thể (tiến độ cấp 2) Nhà thầu phải lập kế hoạch giải ngân tương ứng với các mốc thời gian đã thi công và đã được nghiệm thu.
- Giá trị giải ngân cho từng đợt thanh toán sẽ dựa trên những thỏa thuận hợp đồng giữa Nhà thầu và Nhà đầu tư (đơn vị là tỷ đồng).

**c) Cách thể hiện và trình bày bảng tiến độ**

- Tất cả các tiến độ (cấp 2 và cấp 3) sẽ được Nhà thầu lập, trình bày theo dạng sơ đồ ngang ( bar chart), và trên khổ giấy nhỏ nhất là A3.
- Khuyến khích Nhà Thầu sử dụng các phần mềm quản lý tiến độ thông dụng như Microsoft Project để lập và quản lý tiến độ.
- Nhà Thầu sẽ trình nộp cho TVGS năm (05) bảng tiến độ cấp 2 theo hình thức bảng cứng và file mềm kèm theo. Sau khi TVGS có ý kiến và trình Tư vấn Quản lý Dự án và Nhà đầu tư phê duyệt. Nhà Thầu và TVGS sẽ nhận lại một bản cứng (bản in trên giấy) có đóng dấu phê duyệt của các bên.
- Nhà thầu phải trình nộp cho TVGS bảng kế hoạch huy động máy móc, thiết bị, vật tư cho phù hợp với tiến độ thi công chi tiết các hạng mục công trình.
- Nhà thầu phải trình nộp cho TVGS bảng kế hoạch huy động nhân lực cho phù hợp với tiến độ thi công chi tiết các hạng mục công trình.

**d) Các bước tiến hành**

- Trước khi khởi công Nhà Thầu phải trình tiến độ cấp 2 cho TVGS xem xét, góp ý và chỉnh sửa nếu cần, sau đó TVGS sẽ đệ trình Nhà đầu tư phê duyệt.
- Căn cứ tiến độ cấp 2 được Nhà đầu tư phê duyệt, Nhà Thầu triển khai lập tiến độ cấp 3 cho từng giai đoạn thi công và trình TVGS trước khi bắt đầu công việc.

**❖ Báo cáo tuần của Nhà thầu**

- Trong các Báo cáo tuần của Nhà Thầu phải có mục xem xét đánh giá tiến độ thi công trong tuần căn cứ tiến độ cấp 3 này.

- Trong phiên họp giao ban công trường hàng tuần TVGS phải có mục kiểm điểm việc thực hiện tiến độ của Nhà Thầu, nếu tiến độ thực tế trong tuần có sai lệch trễ so với tiến độ cấp 3 thì phải có phân tích nguyên nhân, và có các biện pháp khắc phục trong tuần kế tiếp.
- Báo cáo Tuần của TVGS gửi Nhà đầu tư phải nêu rõ phân đánh giá tiến độ này.
- Ghi chú:
  - + Giám sát viên của TVGS trong báo cáo ngày hoặc nhật ký giám sát phải có mục báo cáo đánh giá tiến độ thực hiện của Nhà Thầu hàng ngày theo tiến độ cấp 3.
  - + Các Trường giám sát gói thầu căn cứ báo cáo ngày của giám sát viên và lên kế hoạch làm việc nhắc nhở Nhà Thầu và có các ý kiến, giải pháp tư vấn hỗ trợ để khắc phục/cải thiện các vấn đề liên quan đến tiến độ.

❖ **Báo cáo tháng của Nhà thầu**

- Hàng tháng trong báo cáo tháng của Nhà Thầu phải có mục phân tích và đánh giá tiến độ thực hiện trong tháng của nhà thầu. Nếu có sai lệch so với tiến độ đã lập thì phải lập lại tiến độ cấp 3 có hiệu chỉnh khắc phục các sai lệch về tiến độ trong tháng đảm bảo tiến độ tổng thể cấp 2 không bị ảnh hưởng sai lệch.
- Nhà thầu phải đưa ra các biện pháp hữu hiệu nhằm cải thiện tiến độ đã bị chậm trễ trình và trình TVGS có ý kiến đánh giá.

**6 BÁO CÁO CỦA TVGS**

- Trong quá trình giám sát thi công, TVGS kiểm tra chặt chẽ từng công việc thi công của Nhà thầu cho từng bộ phận công trình, từng hạng mục công trình về tiến độ, về quy trình công nghệ thi công, biện pháp thi công, sử dụng máy móc, thiết bị thi công theo hợp đồng xây dựng và chỉ dẫn kỹ thuật.
- Cập nhật lại tiến độ thi công hàng ngày để yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục kịp thời phần khối lượng thi công chậm.
- Kiểm tra số lượng, chất lượng máy móc, thiết bị thi công, vật tư, vật liệu nhà thầu cung cấp cho công trình theo đúng tiến độ yêu cầu của từng giai đoạn thi công hạng mục công trình.
- Dựa trên các số liệu báo cáo tuần và báo cáo tháng của Nhà thầu, dựa vào các điều kiện thực tế triển khai thi công. TVGS lập báo cáo tuần và báo cáo tháng trình Nhà đầu tư, Tư vấn Quản lý dự án về tình hình thực hiện và triển khai thi công các công việc của Nhà thầu bao gồm các mục đánh giá tiến độ thực hiện của Nhà Thầu và đề xuất các giải pháp tư vấn để khắc phục.
- Các nguy cơ dẫn đến việc chậm tiến độ cũng phải được TVGS báo cáo kịp thời cho Tư vấn Quản lý dự án và Nhà đầu tư và sẽ nhắc lại trong báo cáo tuần, báo cáo tháng của TVGS.

**7 CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC**

- TVGS có quyền đề nghị Tư vấn Quản lý dự án hay Nhà đầu tư triệu tập Nhà Thầu và các bên liên quan để giải quyết vấn đề về tiến độ và các giải pháp cần thực hiện để chấn chỉnh trong những phiên họp riêng khi cần thiết.

- Khi tiến độ đã không còn phù hợp với tiến độ ban đầu Nhà thầu phải chủ động trong việc lập tiến độ thi công mới, đưa ra các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công cho phù hợp.
- Sau khi tổng hợp các báo cáo về tiến độ, các nguyên nhân chậm trễ (bao gồm những nguyên nhân khách quan và chủ quan) TVGS sẽ đưa ra một số giải pháp cụ thể nhằm cải thiện tiến độ thi công đã bị trễ.

## 8 QUY TRÌNH XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP TRỄ TIẾN ĐỘ HỢP ĐỒNG

Trường hợp TVGS nhận xét rằng tiến độ thi công của Nhà thầu sẽ trễ hạn so với Hợp đồng thi công, quy trình xử lý như sau:

- Trước khi Hợp đồng thi công hết hạn 30 ngày, TVGS có văn bản yêu cầu Nhà thầu thực hiện các vấn đề sau, ngay khi hết hạn Hợp đồng :
  - + Báo cáo cho các Bên khối lượng và giá trị mà Nhà thầu đã thực hiện từ khi có Lệnh khởi công cho đến ngày hết hạn hợp đồng.
  - + Có thư gửi các bên giải trình các nguyên nhân làm trễ hạn Hợp đồng (đính kèm các bằng chứng).
  - + Đề xuất thời gian thực hiện các công việc (còn lại) trễ hạn Hợp đồng (Đính kèm Bảng tiến độ thi công chi tiết các công việc còn lại, kế hoạch huy động thiết bị, nhân lực, vật tư để thực hiện các công việc còn lại...)
- Sau khi nhận được báo cáo, thư giải trình và các đề xuất gia hạn Hợp đồng từ Nhà thầu, TVGS có trách nhiệm xem xét đối chiếu với các Hồ sơ tài liệu lưu trữ báo cáo lên Nhà đầu tư và Tư vấn Quản lý Dự án các nội dung sau:
  - + Kiểm tra, đánh giá các khối lượng/ giá trị Nhà thầu đã thi công đến thời điểm hết hạn hợp đồng.
  - + Nhận xét đánh giá các nguyên nhân gây chậm trễ Hợp đồng.
  - + Kiểm tra, đánh giá đề xuất thời gian Nhà thầu dự kiến thực hiện các công việc còn lại.
- Nhà đầu tư sẽ xem xét chấp thuận/ không chấp thuận các đề xuất của TVGS, kéo dài thời gian thực hiện của Nhà thầu.

## PHỤ LỤC: CÁC BIỂU MẪU



**MẪU - BẢNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG TỔNG THỂ - TIẾN ĐỘ CẤP 2  
(NHÀ THẦU LẬP)**

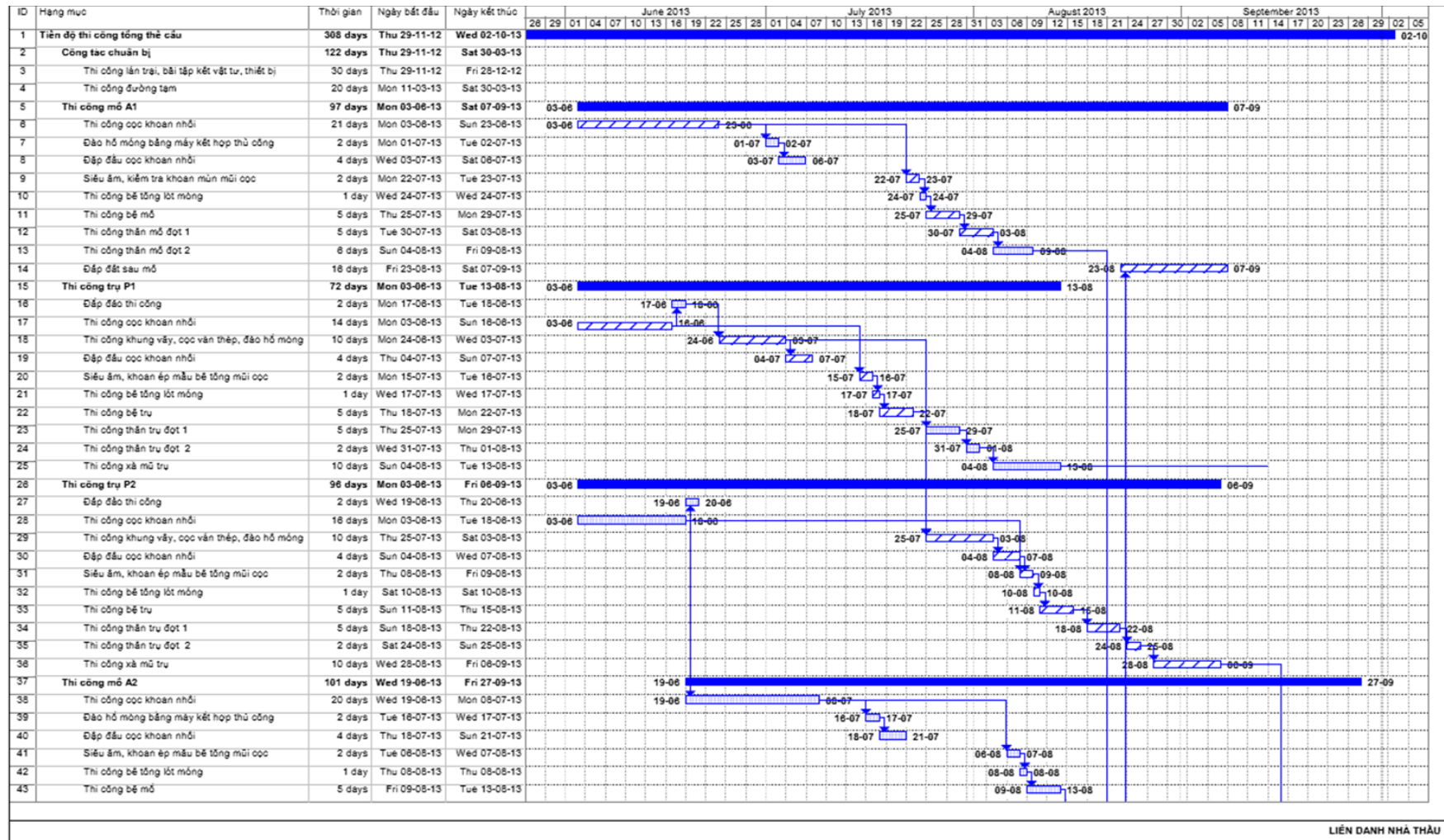
**Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông khác mức tại nút giao thông Ngã Ba Huế - TP Đà Nẵng**  
Gói thầu số ...: Thi công xây dựng công trình

ID	Hạng mục	Thời gian	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	June 2013							July 2013							August 2013							September 2013																		
					28	29	01	04	07	10	13	18	19	22	25	28	01	04	07	10	13	18	19	22	25	28	31	03	06	09	12	15	18	21	24	27	30	02	05	08	11	14	17	20
1	Tiến độ thi công tổng thể cầu	308 days	Thu 29-11-12	Wed 02-10-13	[Progress bar from 02-10 to 02-10]																																							
2	Công tác chuẩn bị	122 days	Thu 29-11-12	Sat 30-03-13	[Progress bar from 02-10 to 30-03-13]																																							
3	Thi công lán trại, bãi tập kết vật tư, thiết bị	30 days	Thu 29-11-12	Fri 28-12-12	[Progress bar from 02-10 to 28-12-12]																																							
4	Thi công đường tạm	20 days	Mon 11-03-13	Sat 30-03-13	[Progress bar from 11-03-13 to 30-03-13]																																							
5	Thi công móng A1	97 days	Mon 03-06-13	Sat 07-09-13	[Progress bar from 03-06 to 07-09]																																							
15	Thi công trụ P1	72 days	Mon 03-06-13	Tue 13-08-13	[Progress bar from 03-06 to 13-08]																																							
28	Thi công trụ P2	96 days	Mon 03-06-13	Fri 06-09-13	[Progress bar from 03-06 to 06-09]																																							
37	Thi công móng A2	101 days	Wed 19-06-13	Fri 27-09-13	[Progress bar from 19-06 to 27-09]																																							
47	Thi công kết cấu phần trên	201 days	Mon 11-03-13	Fri 27-09-13	[Progress bar from 11-03-13 to 27-09]																																							
48	Chế tạo dầm	181 days	Mon 11-03-13	Sat 07-09-13	[Progress bar from 11-03-13 to 07-09]																																							
53	Thi công nhịp 1	12 days	Wed 21-08-13	Sun 01-09-13	[Progress bar from 21-08 to 01-09]																																							
57	Thi công nhịp 2	12 days	Sat 14-09-13	Wed 25-09-13	[Progress bar from 14-09 to 25-09]																																							
61	Thi công nhịp 3	12 days	Mon 16-09-13	Fri 27-09-13	[Progress bar from 16-09 to 27-09]																																							
65	Lắp dựng lan can, hoàn thiện cầu	5 days	Sat 28-09-13	Wed 02-10-13	[Progress bar from 28-09 to 02-10]																																							

LIÊN DANH NHÀ THẦU

## MẪU - BẢNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG CHI TIẾT HẠNG MỤC - TIẾN ĐỘ CẤP 3 (NHÀ THẦU LẬP)

**Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông khác mức tại nút giao thông Ngã Ba Huế - TP Đà Nẵng**  
Gói thầu số ...: Thi công xây dựng công trình



**MẪU - BẢNG TIẾN ĐỘ THI CÔNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN (NHÀ THẦU LẬP)**

**Dự án đầu tư xây dựng nút giao thông khác mức tại nút giao thông Ngã Ba Huế - TP Đà Nẵng**  
 Gói thầu số ...: Thi công xây dựng công trình  
**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ THI CÔNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN**

No./STT	Items - Hạng mục	Weight Tỷ trọng(%)	% Completed/ % hoàn thành	Schedule/ Kế hoạch	2012		2013											
				Actual/ Thực tế	Nov	Dec	Jan	Feb	Mar	Apr	May	Jun	Jul	Aug	Sep	Oct	Nov	Dec
1	Tuyến chính Phần nền đường	11.157	94.96	11.157	-	-	-	-	1.890	1.829	1.890	1.829	1.890	1.829	-	-	-	-
				10.594	-	-	-	-	2.232	3.666	3.098	0.980	0.406	0.135	0.078	-	-	-
2	Tuyến chính Phần móng, mặt đường	11.091	7.07	11.091	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5.892	5.199	-	-	-
				0.784	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0.784	-	-	-
3	Tuyến chính Phần thoát nước, giá cố và công tác an toàn giao thông	17.621	51.78	17.621	-	-	-	-	-	-	8.609	8.331	-	-	0.681	-	-	-
				9.124	-	-	-	-	1.490	0.042	3.297	2.526	1.768	-	-	-	-	-
4	Tuyến chính Phần điện thi công	5.541	100.00	5.541	-	1.636	1.636	1.478	0.792	-	-	-	-	-	-	-	-	-
				5.541	-	1.272	1.272	1.299	1.699	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Cầu số 1 Phần mố A1, A2	13.796	71.43	13.796	-	-	-	-	-	-	-	-	5.959	5.282	2.556	-	-	-
				9.855	-	-	-	-	-	-	-	0.930	1.661	0.520	6.844	-	-	-
6	Cầu số 1 Phần trụ P1, P2	14.085	84.31	14.085	-	-	-	-	2.856	3.104	3.182	2.354	2.432	0.157	-	-	-	-
				11.875	-	-	-	-	0.566	-	0.889	1.698	3.542	1.878	3.302	-	-	-
7	Cầu số 1 Phần bên trên và công tác khác	26.298	46.21	26.298	-	-	-	-	-	-	-	-	3.629	7.032	7.032	8.605	-	-
				12.152	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3.627	3.627	2.416	2.481
8	Thiết kế bản vẽ thi công	0.411	100.00	0.411	0.005	0.083	0.083	0.075	0.083	0.081	-	-	-	-	-	-	-	-
				0.411	0.049	0.228	0.033	0.033	0.033	0.033	-	-	-	-	-	-	-	-
<b>Total - Tổng cộng</b>		100.00		100.000	0.005	1.719	1.719	1.553	5.620	5.014	13.681	22.102	16.636	17.466	14.485	-	-	-
				60.335	0.049	1.500	1.305	1.332	4.530	3.700	5.478	7.177	12.533	7.475	15.257	-	-	-
<b>Accumulated - Tích lũy</b>			%	Schedule	0.005	1.725	3.444	4.996	10.617	15.630	29.312	51.413	68.049	85.515	100.000	100.000	100.000	100.000
			%	Actual	0.049	1.548	2.854	4.186	8.716	12.416	17.893	25.070	37.603	45.079	60.335	-	-	-
			Billion VND	IPCs	18.753	18.753	18.753	18.753	18.753	18.753	18.753	18.753	18.753	18.753	21.945	21.945	-	-

MẪU - BẢNG KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN (NHÀ THẦU LẬP)

Name Project

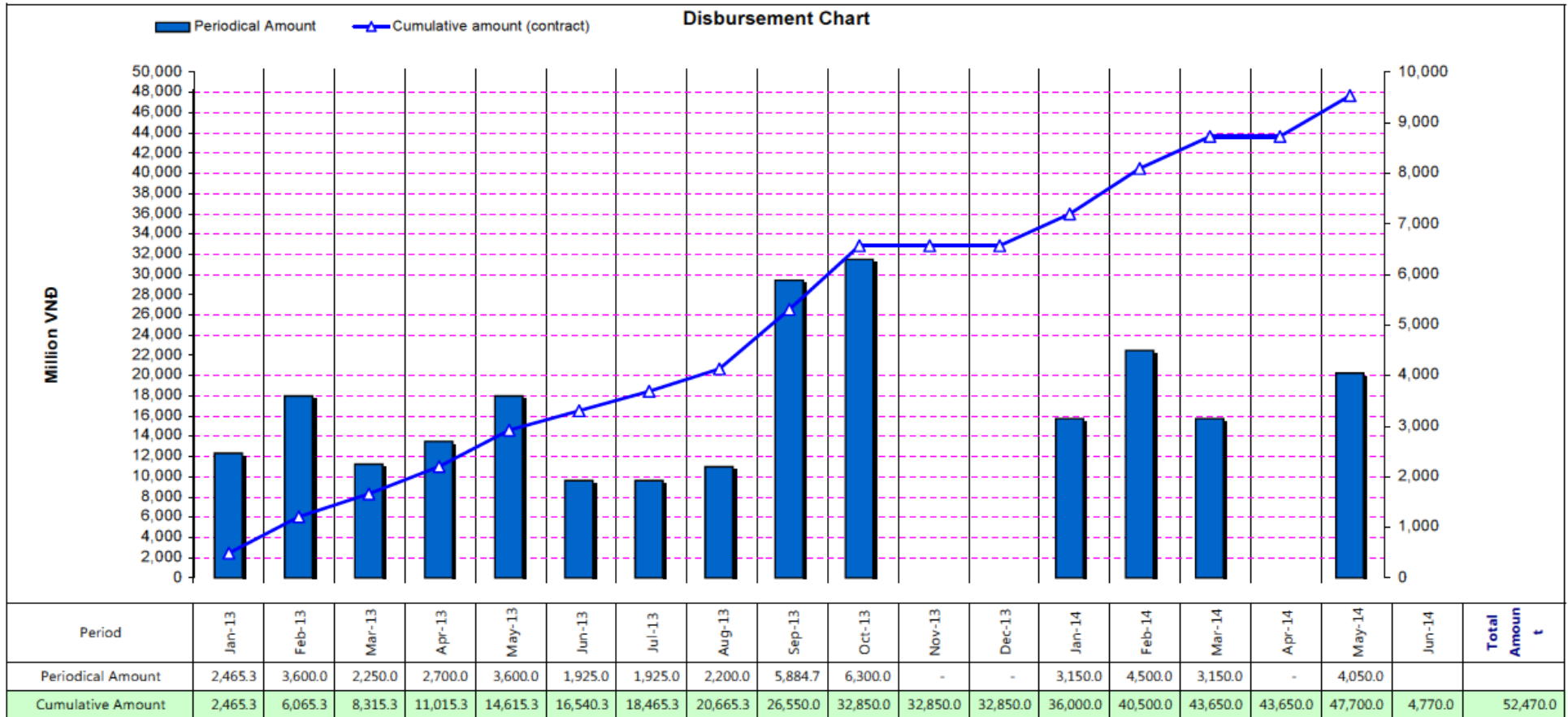
**DISBURSEMENT PLAN/ KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN**

PACKAGE No./GÓI THẦU SỐ: ..... ; STATION/ LÝ TRÌNH:

Updated:.....

Contract Amount (million VNĐ):

Unit: Million VNĐ



THE CONTRACTOR